

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật chính quyền địa phương năm 2019; Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1387TTr-STNMT ngày 19 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 07/11/2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 5059/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**





Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/UBND CẤP HUYỆN,
TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 10 /2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

PHẦN 1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã số TTHC và mã QR	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực biển và hải đảo		
I	TTHC cấp tỉnh	
1	1.007272 	Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các cơ sở hoạt động về khai thác, kinh doanh, vận chuyển, chuyên tải, sử dụng xăng dầu và các sản phẩm dầu gây ra hoặc có nguy cơ gây ra sự cố tràn dầu trên đất liền và vùng biển trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trừ các cơ sở kinh doanh xăng, dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền (dưới 20 m ³ (tấn))
II		
TTHC cấp huyện		
2	1.007870 	Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các cơ sở kinh doanh xăng, dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền (dưới 20 m ³ (tấn)) đóng trên địa bàn quản lý của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa

Ghi chú: Nội dung in nghiêng trong TTHC là phần sửa đổi, bổ sung

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA

1. Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với: Các cơ sở hoạt động về khai thác, kinh doanh, vận chuyển, chuyển tải, sử dụng xăng dầu và các sản phẩm dầu gây ra hoặc có nguy cơ gây ra sự cố tràn dầu trên đất liền và vùng biển trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trừ các cơ sở kinh doanh xăng, dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền (dưới 20 m³ (tấn))

a) Trình tự thực hiện

- Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có hoạt động về khai thác, kinh doanh, vận chuyển, chuyển tải, sử dụng xăng, dầu và các sản phẩm dầu gây ra hoặc có nguy cơ gây ra sự cố tràn dầu trên đất liền và vùng biển tỉnh Thanh Hóa, trừ các cơ sở kinh doanh xăng, dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền (dưới 20 m³ (tấn)) đóng trên địa bàn chuẩn bị hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

(1) Địa điểm:

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa)

+ Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: <http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn> (toàn trình).

(2) Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày lễ, Tết theo quy định)

- Bước 3. Xử lý hồ sơ:

+ Trong thời gian 14 (mười bốn) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Chi cục Biển và Hải đảo có trách nhiệm tham mưu ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định và tiến hành tổ chức thẩm định theo quy định sau:

(1) Trước khi tổ chức họp Hội đồng thẩm định để thực hiện thẩm định, nếu xét thấy cần thiết, Hội đồng thẩm định có thể tiến hành các hoạt động điều tra, khảo sát các thông tin, số liệu được trình bày trong Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở tại địa điểm thực hiện dự án và khu vực kế cận.

(2) Trường hợp Kế hoạch được Hội đồng thẩm định thông qua nhưng có chỉnh sửa, bổ sung thì Hội đồng thẩm định tham mưu cho Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản đề nghị cơ sở chỉnh sửa Kế hoạch theo ý kiến của Hội đồng thẩm định; trường hợp Kế hoạch được Hội đồng thẩm định thông qua, không phải chỉnh sửa thì lập Hồ sơ đề nghị UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch.

Thời gian nêu trên không tính thời gian chủ cơ sở phải chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ Kế hoạch theo ý kiến của Hội đồng thẩm định.

+ Trong thời gian năm (05) ngày làm việc, UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

+ Trong thời gian 01 (một) ngày làm việc từ khi nhận Quyết định phê duyệt Kế hoạch, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lưu hồ sơ và trả kết quả là Quyết định phê duyệt và 01 bản Kế hoạch đã được xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường cho chủ cơ sở.

- Bước 4: Trả kết quả:

(1) Địa điểm: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).

(2) Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng quy định nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (01 bản chính) (*quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa*).

+ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (01 bản chính hoặc bản sao chứng thực điện tử) (*Mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/Q TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ*)

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc:

- Tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường: trong ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trường hợp tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì chuyển ngay trong ngày làm việc tiếp theo;

- Tại Sở Tài nguyên và Môi trường: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường (không tính thời gian chờ cơ sở phải chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ Kế hoạch theo ý kiến của Hội đồng thẩm định);

- Tại UBND tỉnh: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày làm việc từ khi nhận được Quyết định phê duyệt Kế hoạch của UBND tỉnh Thanh Hoá.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức, cá nhân.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương; Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Cảng vụ hàng hải Thanh Hóa; Sở khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tư pháp; đại diện UBND cấp huyện có cơ sở hoạt động trên địa bàn, các chuyên gia có chuyên môn trong lĩnh vực dầu khí, hàng hải, môi trường, phòng cháy chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn hoặc đại diện lãnh đạo Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu Miền Bắc.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Quyết định phê duyệt;

- Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đã được xác nhận của Sở Tài nguyên và môi trường.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai :

- Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (01 bản chính) (*quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa*)

- Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (01 bản chính hoặc bản sao chứng thực điện tử) (*Mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/Q TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ*)

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu phải được lập trước khi triển khai dự án đầu tư.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

- Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 4487/2014/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hoá.

- Quyết định số 4487/2014/QĐ-UBND ngày ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hoá Ban hành quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các cơ sở kinh doanh xăng, dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền (dưới 20 m³ (tấn)) đóng trên địa bàn quản lý của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa

a) Trình tự thực hiện

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Các cơ sở kinh doanh xăng, dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền (dưới 20 m³ (tấn)) đóng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chuẩn bị hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

(1) Địa điểm:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, UBND cấp huyện nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở.

- Địa chỉ trực tuyến: <https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn> (toàn trình)

(2) Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày Lễ, Tết theo quy định)

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Trong thời gian 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì tổ chức thẩm định Kế hoạch theo trình tự sau:

- Trước khi thẩm định phải xin ý kiến thẩm định bằng văn bản của các phòng thuộc UBND cấp huyện: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn, Quản lý đô thị (nếu có) và Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy phụ trách địa bàn và có thể xin ý kiến của các chuyên gia có chuyên môn trong lĩnh vực dầu khí, môi trường, phòng cháy chữa cháy (nếu thấy cần thiết)

- Khi thẩm định, nếu thấy cần thiết có thể tiến hành các hoạt động điều tra kiểm chứng các thông tin, số liệu được trình bày trong Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở tại địa điểm thực hiện dự án và khu vực kế cận.

- Trường hợp Kế hoạch được Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định thông qua nhưng có chỉnh sửa, bổ sung thì tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành văn bản đề nghị cơ sở chỉnh sửa Kế hoạch; trường hợp Kế hoạch được Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định thông qua, không phải chỉnh sửa thì lập hồ sơ đề nghị UBND huyện phê duyệt Kế hoạch.

Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện ký Quyết định phê duyệt và xác nhận vào Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở.

Phòng Tài nguyên và Môi trường lưu hồ sơ và chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Văn phòng HĐND và UBND thuộc UBND cấp huyện lưu và trả kết quả là Quyết định phê duyệt và 01 bản Kế hoạch đã được xác nhận của UBND cấp huyện cho chủ cơ sở.

Bước 4. Trả kết quả.

- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, UBND cấp huyện nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở.

- Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày Lễ, Tết theo quy định).

b) Cách thức thực hiện:

Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng quy định nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến hoặc qua đường bưu điện

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (01 bản chính) (quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa).

+ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (01 bản chính hoặc bản sao chứng thực điện tử) (Mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, UBND cấp huyện: trong ngày làm việc, trường hợp tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì chuyển ngay trong ngày làm việc tiếp theo;

- Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả;

- Tại UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND cấp huyện, Phòng Công Thương, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Quản lý đô thị (nếu có) và Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy phụ trách địa bàn và có thể xin ý kiến của các chuyên gia có chuyên môn trong lĩnh vực dầu khí, môi trường, phòng cháy chữa cháy.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Quyết định phê duyệt;

- Kế hoạch đã được xác nhận của UBND cấp huyện (01 bản)

h) Phí, Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (01 bản chính) (quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa).

- + Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (01 bản chính hoặc bản sao chứng thực điện tử) (Mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu phải được lập trước khi triển khai dự án đầu tư.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

- *Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 4487/2014/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Thanh Hoá.*

- Quyết định số 4487/2014/QĐ-UBND ngày ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT
KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU**

(Kèm theo Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

(1)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

(Địa danh), ngàytháng..... năm.....

V/v Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch
ứng phó sự cố tràn dầu của

.....

Kính gửi: (2)

Chúng tôi là: (1).....

- Địa điểm cơ sở:.....

- Địa chỉ liên hệ:.....

- Điện thoại:.....; Fax:.....

Xin gửi đến (2) hồ sơ gồm:

- Một (01) văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch UPSCTD.
-(.....) bản Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của.....(bằng tiếng Việt)

Chúng tôi xin đảm bảo về độ trung thực của các số liệu, tài liệu của Kế hoạch.

Đề nghị (2) thẩm định, trình UBND tỉnh/huyện phê duyệt Kế hoạch ứng
phó sự cố tràn dầu của.....

Nơi nhận:

- Như trên;

-.....

- Lưu: VT.

(3)

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cơ quan chủ quản của cơ sở;

(2) Cơ quan tổ chức thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu;

Người đại diện có thẩm quyền cơ quan chủ quản của cơ sở.

**ĐỀ CƯƠNG BỐ CỤC, NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN
DẦU CẤP HUYỆN VÀ CẤP CƠ SỞ**

*(Phụ lục II Kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021
của Thủ tướng Chính phủ)*

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố tràn dầu của.....

Bản đồ tỷ lệ: 1/5000

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

2. Yêu cầu:

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động).

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở).

3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng phương tiện tham gia phối hợp).

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: dự kiến từ 2 - 3 khu vực.

* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “ Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;

- Báo cáo kịp thời theo quy định;

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;

- Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong sau ứng phó khắc phục hậu quả;

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

- Thông báo, báo động;

- Tổ chức ngăn chặn;

- Tổ chức khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng thông báo, báo động;

- Lực lượng tại chỗ;

- Lực lượng tăng cường;

- Lực lượng khắc phục hậu quả;

- Ứng phó trên đất liền và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường;

- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trên đất liền

a) Tình huống: (Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban Chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

2. Trên biển (tương tự như trên đất liền)

a) Tình huống

b) Biện pháp xử lý

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở (nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó).

2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát.

3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ.

4. Các ban ngành của cơ sở.

5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.

6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu.

7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;

- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;

- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn.

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy.

Nơi nhận:

ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (CHỦ CƠ SỞ)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký, đóng dấu)

Cấp bậc, họ và tên